

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm	
			TNKQ						Tự luận							
			Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”										
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng		
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Bài 1: Thế giới kỹ thuật số	PI C1,2,3	PI C11		PII C15 a,b	PII C15 c,d						5	3		20% 2,0
2	Chủ đề B. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 2: Thông tin trong giải quyết vấn đề Bài 3: Thực hành: Đánh giá chất lượng thông tin	PI C4,5,6	PI C12		PII C13a,b C14a,b	PII C13c,d C14a,b					PIII C1, 2	5	5	2	60% 6,0
3	Chủ đề E Tin học ứng dụng	Bài 5: Phần mềm mô phỏng và khám phá tri thức	PI C7,8	PI C9,10		PII C16a,b	PII C16a,b						4	4		20% 2,0
Tổng số lệnh hỏi			8	4		8	8				2	14	12	2		
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10	
Tỉ lệ %			30%			40%			30%			40%	30%	30%	100%	

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá									
				TNKQ						Tự luận			
				Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”						
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề A. Máy tính và cộng đồng	Bài 1: Thế giới kỹ thuật số	Nhận biết – Nêu được khả năng của máy tính và chỉ ra được một số ứng dụng thực tế của nó trong khoa học kỹ thuật và đời sống. –	PI C1,2,3,4			PII C15 a,b						
			Thông hiểu - Nhận biết được sự có mặt của các thiết bị có gắn bộ xử lý thông tin ở khắp nơi (trong gia đình, ở trường học, cửa hàng, bệnh viện, công sở, nhà máy,...), trong mọi lĩnh vực (y tế, ngân hàng, hàng không, toán học, sinh học,...). Nêu được ví dụ minh họa. - Giải thích được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội thông qua các ví dụ cụ thể.		PI C11			PII C15 c,d					
	Chủ đề C. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 2: Thông tin trong giải	Nhận biết: Nắm được các khái niệm của tính mới, tính chính xác, tính đầy đủ, tính sử dụng được	PI C4,5,6			PII C13a, b C14a, b						

TT	Chủ đề/Chương	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ			Tự luận					
				Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
		quyết vấn đề Bài 3: Thực hành: Đánh giá chất lượng thông tin	<p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được sự cần thiết phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận và trao đổi thông tin. Nêu được ví dụ minh họa. - Giải thích được tính mới, tính chính xác, tính đầy đủ, tính sử dụng được của thông tin. Nêu được ví dụ minh họa. 		NLc PI C12			NLc PII C13c, d C14a, b				
			<p>Vận dụng : Vận dụng kiến thức và kỹ năng về thông tin, quy trình giải quyết vấn đề để lựa chọn, thu thập, xử lý, trình bày và chia sẻ thông tin phù hợp, hiệu quả, an toàn trong các tình huống học tập và đời sống.</p>								NLc PIII C1,2	
		Bài 5: Phần mềm mô phỏng và khám phá tri thức	<p>Nhận biết</p> <ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những kiến thức đã thu nhận từ việc khai thác một vài phần mềm mô phỏng. – Nhận biết được sự mô phỏng thế giới thực nhờ máy tính có thể giúp con người khám phá tri thức và giải quyết vấn đề. 	NLd PI C5,6,7, 8			NLd					PII C16a, b
			<p>Thông hiểu</p> <p>Nêu được ví dụ phần mềm mô phỏng</p>		PI C9,10			PII C16c, d				

- A. Máy giặt tự động
- C. Xe đạp thường

- B. Bàn gỗ học sinh
- D. Quạt giấy

Câu 12: Khi tìm kiếm thông tin về Cuộc thi Viết thư Quốc tế UPU năm học 2024 – 2025, bạn Minh đã không để ý đến thời hạn nộp bài dự thi nên đã bỏ lỡ cơ hội tham gia. Theo em, sơ suất này vi phạm tiêu chí nào về chất lượng thông tin?

- A. Tính đầy đủ.
- C. Tính mới.
- B. Tính chính xác.
- D. Tính sử dụng được.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm). Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 16. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: Lớp em cần chuẩn bị tư liệu cho chiếc báo tường nhân ngày Nhà giáo Việt Nam. Các nhóm học sinh thu thập thông tin từ Internet, ảnh minh họa và số liệu thống kê để in lên báo. Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho các phát biểu sau:

- a) Chọn các nguồn thông tin mới (ví dụ bài viết, số liệu gần đây) giúp bài báo tường phản ánh thực tế hiện tại và có tính thời sự.
- b) Nếu một bài viết trên mạng được nhiều người chia sẻ và bình luận thì chắc chắn nội dung của nó chính xác; vì vậy nhóm có thể dùng luôn mà không cần kiểm chứng.
- c) Nếu nhóm phải dùng một số tài liệu cũ (ví dụ số liệu cách đây vài năm) thì khi trình bày lên báo nên ghi rõ nguồn, năm thu thập và nêu giới hạn khi phân tích để người đọc hiểu bối cảnh.
- d) Khi lưu và trao đổi tư liệu trong nhóm, việc đặt tên file rõ ràng, thêm mô tả ngắn (metadata) và sao lưu ở nhiều nơi (ổ cứng dự phòng hoặc đám mây) là quan trọng để đảm bảo dễ tìm, tránh mất dữ liệu và giúp kiểm chứng chất lượng thông tin.

Câu 14: Hãy đánh giá tính đúng sai trong các phát biểu sau:

- a) Khi tìm kiếm thông tin trên Internet, người dùng cần quan tâm đến chất lượng của thông tin.
- b) Thông tin sai lệch có thể dẫn đến những quyết định sai lầm.
- c) Nếu đọc một tin y tế từ nguồn không rõ ràng nhưng nhiều người chia sẻ thì vẫn có thể coi là thông tin chính xác.
- d) Ví dụ: Kiểm tra dự báo thời tiết từ trang web của Trung tâm Khí tượng Thủy văn đáng tin cậy hơn là tin trên mạng xã hội.

Câu 15 : Nhà máy và doanh nghiệp sử dụng tự động hoá, robot và hệ thống quản lý bằng máy tính. Đánh dấu Đúng (Đ) hoặc Sai (S) cho các phát biểu sau:

- a) Tự động hoá và hệ thống điều khiển bằng máy tính giúp tăng năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm.
- b) Sự phổ cập của máy móc tự động đồng nghĩa toàn bộ lao động thủ công sẽ biến mất ngay lập tức.
- c) Tự động hoá làm thay đổi yêu cầu kỹ năng lao động: nhu cầu về kỹ năng vận hành, bảo trì và lập trình tăng lên, do đó công nhân cần được đào tạo lại.
- d) Xã hội chỉ cần chờ thị trường tự điều chỉnh khi công nghệ thay đổi; không cần chính sách đào tạo hoặc an sinh xã hội hỗ trợ người bị ảnh hưởng.

Câu 16: Hãy đánh giá tính đúng sai trong các phát biểu sau:

- a) Mô phỏng bằng máy tính là một trong những ứng dụng giúp con người khám phá tri thức trong nhiều lĩnh vực.
- b) Trong giáo dục, mô phỏng giúp học sinh hình dung được những khái niệm trừu tượng.
- c) Phần mềm GeoGebra hỗ trợ mô phỏng trong học tập môn Toán nhưng chỉ dùng để tính toán số học đơn giản.
- d) PhET chỉ mô phỏng các hiện tượng tự nhiên đơn giản, không có tính giáo dục.

II: Tự luận (3,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Em hãy trình bày cách em sẽ thu thập, xử lí, trình bày và chia sẻ thông tin để thực hiện một bài báo cáo về chủ đề “Tiết kiệm năng lượng trong gia đình” sao cho phù hợp, hiệu quả và an toàn.

Câu 2. (1,0 điểm) Em hãy nêu một tình huống trong học tập hoặc đời sống mà em đã (hoặc có thể) sử dụng thông tin một cách phù hợp, hiệu quả và an toàn. Trình bày cách em thực hiện, kết quả đạt được và bài học rút ra từ tình huống đó.

Hết

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

Phần I:

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Chọn	C	B	C	A	D	A	C	C	B	A	A	C

Phần II

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm.

Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

Câu 1.	Câu 2.	Câu 3.	Câu 4.
a)Đ	a)Đ	a)Đ	a)Đ
b) S	b) Đ	b)S	b) Đ
c) Đ	c) S	c) Đ	c) S
d)Đ	d)Đ	d)S	d) S

II. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 1: (2,0 điểm)

- * Xác định vấn đề và mục tiêu (0,4điểm)
 - Xác định rõ chủ đề: “*Tiết kiệm năng lượng trong gia đình.*”
 - Mục tiêu: Tìm hiểu thực trạng, nguyên nhân gây lãng phí năng lượng và đề xuất biện pháp tiết kiệm.
- * Thu thập thông tin (0,4 điểm)
 - Tìm kiếm thông tin từ nguồn đáng tin cậy: sách, báo, trang web của Bộ Công thương, EVN, hoặc khảo sát thực tế gia đình.
 - Ghi chép hoặc lưu trữ thông tin một cách có hệ thống (bảng, phiếu khảo sát, ảnh minh họa...).
- * Xử lý thông tin (0,4 điểm)
 - Phân loại và chọn lọc dữ liệu cần thiết.
 - Sử dụng phần mềm Word, Excel hoặc công cụ trực tuyến để thống kê, tính toán, hoặc vẽ biểu đồ thể hiện mức tiêu thụ điện, nước, gas.
- * Trình bày thông tin (0,4 điểm)
 - Thiết kế bài báo cáo bằng PowerPoint hoặc Canva; bố cục rõ ràng, dễ hiểu, có hình ảnh minh họa.
 - Trình bày logic: Mở đầu – Nội dung – Giải pháp – Kết luận.
- * Chia sẻ thông tin an toàn và hiệu quả 0,4 điểm)
 - Gửi báo cáo qua email trường học, Google Classroom hoặc trình bày trực tiếp.
 - Không chia sẻ thông tin cá nhân của người tham gia khảo sát lên mạng.
 - Kiểm tra bản quyền hình ảnh và trích nguồn đầy đủ.

Câu 2: (1,0 điểm)

- * Nêu tình huống cụ thể (0,25 điểm)
 - Ví dụ:
 - Khi tìm kiếm thông tin để làm bài thuyết trình về bảo vệ môi trường.
 - Khi tra cứu cách học từ vựng tiếng Anh hiệu quả.
 - Khi tìm hiểu thông tin sức khỏe trên Internet cho bài học Khoa học.
- * Trình bày cách sử dụng thông tin (0,25 điểm)
 - Phù hợp: Chọn nguồn thông tin đáng tin cậy (trang web của trường, cơ quan nhà nước, báo chính thống...).
 - Hiệu quả: Biết chọn lọc nội dung chính, ghi chú, tóm tắt hoặc minh họa lại để phục vụ mục tiêu học tập.
 - An toàn: Không chia sẻ thông tin cá nhân, không tải tài liệu vi phạm bản quyền, kiểm tra tính xác thực trước khi dùng.
- * Kết quả đạt được (0,25 điểm)
 - Hoàn thành nhiệm vụ học tập nhanh, chính xác, có sản phẩm rõ ràng.
 - Hiểu biết thêm kiến thức mới, sử dụng Internet tự tin và có trách nhiệm.
- * Bài học rút ra (0,25 điểm)
 - Cần chọn lọc thông tin kỹ lưỡng, kiểm tra nguồn gốc trước khi sử dụng.
 - Luôn bảo vệ thông tin cá nhân và tôn trọng bản quyền.
 - Biết ứng dụng thông tin đúng cách giúp học tập và đời sống hiệu quả hơn.

BAN THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA

GIÁO VIÊN

TỔ TRƯỞNG

BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT





HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Quy

Trần Thị Tú Anh

Đoàn Thị Huế